|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**Số: /BC-UBTVQH15*Dự thảo xin ý kiến**ngày 29/8/2023* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Lực lượng**

**tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV, các vị ĐBQH đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (đã có 144 lượt ý kiến phát biểu: 125 ý kiến tại tổ và 19 ý kiến tại Hội trường). Trên cơ sở ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH), Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật và xây dựng dự thảo báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý. UBTVQH xin báo cáo Quốc hội kết quả cụ thể như sau:

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết ban hành Luật**

*Hầu hết ý kiến nhất trí về sự cần thiết ban hành Luật. Một số ý kiến đề nghị làm rõ thêm về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, yêu cầu thực tiễn để thuyết phục hơn về sự cần thiết ban hành Luật; giải trình thấu đáo các ý kiến của đại biểu Quốc hội khóa XIV và bổ sung các văn bản có liên quan được dùng làm cơ sở xây dựng Luật này. Một số ý kiến băn khoăn về thời điểm ban hành Luật, sự cần thiết thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (TGBVANTT) ở cơ sở, vì hiện nay đã bố trí Công an cấp xã chính quy và các lực lượng hiện có ở cơ sở, nên tăng cường chế độ, chính sách cho các lực lượng này.*

Về các ý kiến trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Sự cần thiết cũng như thời điểm ban hành Luật đã được Chính phủ báo cáo Quốc hội tương đối đầy đủ, được thể hiện trong Tờ trình và các tài liệu có trong hồ sơ dự án Luật; theo đó, việc xây dựng, ban hành Luật là xuất phát từ yêu cầu thực tiễn khách quan trong việc bảo đảm ANTT ở cơ sở. Dự án Luật đã được xây dựng, chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu tối đa ý kiến của các vị ĐBQH Quốc hội khóa XIV, tại kỳ họp thứ 10, ý kiến tham gia của các cơ quan của Đảng, Quốc hội, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan, kết hợp với kết quả của nhiều cuộc hội thảo khoa học, tọa đàm ở nhiều cấp với sự tham gia của đông đảo các chuyên gia, nhà khoa học, đối tượng bị tác động. Qua tổng hợp các ý kiến tham gia cho thấy, đại đa số đều đồng thuận, nhất trí về sự cần thiết xây dựng, ban hành Luật để tạo cơ sở pháp lý vững chắc, toàn diện cho xây dựng, củng cố, duy trì lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm ANTT trong tình hình mới theo đúng tinh thần văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia và Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện quy định của Luật Công an nhân dân năm 2018, Bộ Công an đã bố trí công an chính quy tại các xã, thị trấn để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền phát động và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trực tiếp nắm tình hình, tiếp nhận, giải quyết ban đầu, tại chỗ các vấn đề ANTT ở cơ sở. Tuy nhiên, trước diễn biến phức tạp của tình hình ANTT, hoạt động của lực lượng Công an chính quy tại xã, phường, thị trấn hiện nay gặp nhiều khó khăn trong quán xuyến địa bàn, cũng như việc tiếp cận để hiểu biết về phong tục, tập quán của địa phương, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số… nên sự tham gia, hỗ trợ của các lực lượng quần chúng ở cơ sở, nhất là lực lượng Công an xã bán chuyên trách trước đây, bảo vệ dân phố, dân phòng là một đòi hỏi tất yếu.

Việc tổ chức lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng để nhằm cụ thể hóa nghĩa vụ *“tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội”* của công dân theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp năm 2013. Đồng thời, hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở có tác động trực tiếp, làm hạn chế quyền con người, quyền công dân và theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 thì *“quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật”*. Luật này được ban hành sẽ tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc kiện toàn, thống nhất các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thành một lực lượng thống nhất có chung vị trí, chức năng, nhiệm vụ là hỗ trợ Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT ở cơ sở, vừa bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo đúng quy định của Hiến pháp.

**2. Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp Hiến; tính thống nhất với hệ thống pháp luật; tính khả thi của dự thảo Luật**

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát nội dung của dự thảo Luật để bảo đảm thống nhất với quy định của Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân, Luật Phòng cháy, chữa cháy, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở…*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát kỹ nội dung dự thảo Luật và nội dung quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan để điều chỉnh cho phù hợp; đồng thời kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản tại một số văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tại Điều 34 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan trong 07 luật. Bên cạnh đó, cơ quan soạn thảo sẽ đề nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản dưới luật gồm: 09 nghị định, 04 thông tư và văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành quy định về tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, chính sách của các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách. Các văn bản hết hiệu lực thi hành gồm: 01 pháp lệnh, 02 nghị định, 01 thông tư liên tịch và 01 thông tư.

*- Một số ý kiến đề nghị làm rõ về tính khả thi và tính hiệu quả khi bố trí lực lượng này; đề nghị đánh giá thực tiễn tình hình ANTT và hoạt động của lực lượng Công an cấp xã, hiệu quả của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động tự nguyện, tự quản ở cơ sở, từ đó có quy định phù hợp về số lượng, chính sách, chức năng, nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.**Có ý kiến cho rằng hiện nay ở cơ sở nhiều lực lượng hoạt động tự giác, tự nguyện, không có chế độ, chính sách, trong khi lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng là tự nguyện lại được hưởng chế độ, chính sách sẽ gây tâm lý “so bì”.*

Về ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBTVQH xin báo cáo như sau: Thực tế hiện nay, đa số các vụ, việc phức tạp có liên quan đến ANTT đều xảy ra ở cơ sở, nhất là vấn đề tranh chấp, gây rối trật tự công cộng, hoạt động của một số loại tội phạm, tình hình tai nạn, tệ nạn xã hội ở cơ sở vẫn tiềm ẩn nhiều phức tạp; tình hình vi phạm các quy định về tham gia giao thông, về quản lý cư trú… diễn ra khá phổ biến. Trước diễn biến phức tạp của tình hình ANTT, lực lượng Công an cấp xã chính quy ở nhiều nơi chưa đủ sức quán xuyến địa bàn. Mặc dù phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động tự nguyện, tự quản ở cơ sở đã góp phần tích cực bảo vệ ANTT ở cơ sở, nhưng còn ở chừng mực nhất định, chưa được thường xuyên tham gia hỗ trợ cùng với lực lượng Công an. Từ đó đặt ra yêu cầu là phải kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang tiếp tục được sử dụng và các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng thành một lực lượng thống nhất, đồng thời xác định cụ thể vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quan hệ công tác, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng này cho phù hợp để đáp ứng được yêu cầu bảo vệ ANTT ở cơ sở.

Việc kiện toàn các thành phần trên thành một lực lượng thống nhất sẽ bảo đảm tính khả thi và tính hiệu quả. Sau khi kiện toàn sẽ góp phần tinh gọn đầu mối, tập trung nhiệm vụ bảo đảm linh hoạt, chủ động, nhanh chóng, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT thực sự hiệu quả.

Về chế độ, hiện nay, các địa phương vẫn đang thực hiện chi cho hoạt động của lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng theo quy định của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Sau khi Luật được ban hành, Chính phủ sẽ phải sửa đổi Nghị định này để quy định phù hợp đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

**3. Về bố cục của dự thảo Luật**

*- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về giải thích từ ngữ; đồng thời giải thích cụm từ “Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”, giải thích từ “cơ sở” cho thống nhất với Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung 01 điều (Điều 2) quy định về giải thích từ ngữ, trong đó có giải thích từ *“cơ sở”* và *“Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”*.

*- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về đối tượng áp dụng của Luật, bổ sung đối tượng áp dụng là các lực lượng tự quản, lực lượng khác với tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT; bổ sung một chương hoặc một số điều quy định về huy động các lực lượng trong Nhân dân TGBVANTT ở cơ sở; bổ sung một điều quy định về quyền và nghĩa vụ của từng thành viên Tổ bảo vệ ANTT; bổ sung 01 điều tại Chương V về khiếu nại, tố cáo về bầu Tổ viên Tổ ANTT.*

Về các ý kiến trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Về đối tượng áp dụng của Luật này không có nội dung đặc thù; còn đối với các lực lượng tự quản, lực lượng khác với tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, về việc huy động các cơ quan, tổ chức, cá nhân để TGBVANTT ở cơ sở đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (như đã báo cáo tại mục I.2), nên đề nghị Quốc hội cho phép không bổ sung các nội dung trên vào dự thảo Luật. Về quyền và nghĩa vụ của thành viên Tổ bảo vệ ANTT đã được quy định trong dự thảo Luật tại nhiều điều, bao gồm cả nhiệm vụ của các chức danh của Tổ bảo vệ ANTT quy định tại khoản 3 Điều 16 và được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại Mục 2 Chương 3 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý. Về khiếu nại, tố cáo liên quan đến tuyển chọn, hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Bộ Công an được phân công chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 28 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý.

*- Có ý kiến đề nghị tách nội dung khoản 3 và khoản 4 Điều 13 để thiết kế thành một điều quy định về việc bầu tổ viên.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo tách Điều 13 thành các điều riêng quy định cụ thể về bố trí lực lượng, tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT, chức danh, công nhận chức danh, nhiệm vụ của chức danh, thành lập Tổ bảo vệ ANTT như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

**II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO LUẬT**

**1. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Luật (Điều 1)**

*- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu tên gọi của Luật cho phù hợp, có thể lấy tên là: “Luật Bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở” hoặc “Luật về công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở dựa vào cộng đồng” hoặc “Luật Tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”. Có ý kiến đề nghị rà soát về kỹ thuật văn bản để sử dụng thống nhất tên gọi của lực lượng này trong toàn bộ dự thảo Luật.*

UBTVQH thấy rằng tên gọi *“Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”* đã khái quát đầy đủ và tương đối thống nhất với nội dung dự thảo Luật, phù hợp với mục tiêu xây dựng Luật. Tên gọi này thể hiện đúng bản chất là lực lượng “tham gia hỗ trợ” cho Công an cấp xã trong bảo vệ ANTT ở cơ sở, và cũng đã được Chính phủ nghiên cứu, thảo luận kỹ, nhiều lần trình Quốc hội, UBTVQH. Mặt khác, hiện nay ngoài các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách và dân phòng, còn có các lực lượng quần chúng tự quản được quần chúng nhân dân tự thành lập ra để thực hiện các công việc bảo vệ ANTT. Theo đó, để huy động sức mạnh của toàn dân TGBVANTT ở cơ sở, dự thảo Luật đã quy định rõ lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ tên Luật và tên lực lượng như dự thảo Chính phủ trình Quốc hội.

*- Một số ý kiến đề nghị mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật để bao quát hết các lực lượng có tính chất tự nguyện, tự quản tham gia hỗ trợ Công an cấp xã; cần có một chương riêng về vai trò của người dân đối với công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Có ý kiến đề nghị làm rõ lực lượng bảo vệ các chung cư do ban quản lý bố trí thì có được coi là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp năm 2013 thì mọi công dân đều có nghĩa vụ tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Luật Công an nhân dân (khoản 1 Điều 14) quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ Công an nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật. Cụ thể hóa quy định của Hiến pháp, Luật Công an nhân dân và các luật khác có liên quan như Luật Thanh niên năm 2020, Pháp lệnh Cựu chiến binh năm 2005, Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) và điều lệ của các tổ chức hội, đoàn thể thì trên thực tế có nhiều lực lượng tình nguyện, tự quản tham gia hỗ trợ Công an nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT. Tuy nhiên, hỗ trợ có tính chất thường xuyên, nòng cốt, có quá trình thực hiện lâu dài trên phạm vi toàn quốc thì chỉ có 03 lực lượng, đó là bảo vệ dân phố, dân phòng và Công an xã bán chuyên trách; còn lực lượng thuộc các tổ chức hội, đoàn thể, lực lượng tình nguyện, tự quản khác… tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên cơ sở pháp lý được quy định trong các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của các lực lượng này là khác biệt so với 03 lực lượng được kiện toàn nêu trên.

Mục tiêu của việc xây dựng Luật này là tạo cơ sở pháp lý để sắp xếp, kiện toàn lại 03 lực lượng sẵn có thành 01 tổ chức với chức năng, nhiệm vụ tập trung, làm nòng cốt trong hỗ trợ Công an chính quy bảo vệ ANTT ở cơ sở. Việc mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với lực lượng thuộc các tổ chức hội, đoàn thể, lực lượng tình nguyện, tự quản, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, bảo vệ chung cư… sẽ không phù hợp về vị trí, vai trò, cũng như tính chất hoạt động giữa lực lượng do chính quyền thành lập với lực lượng hoạt động tự quản hoặc theo hợp đồng dịch vụ bảo vệ…

Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội không mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật.

*- Có ý kiến đề nghị làm rõ nội dung điều chỉnh trong dự thảo Luật trình lần này so với dự thảo Luật trình Quốc hội khóa XIV.*

UBTVQH thấy rằng, tại hồ sơ dự án Luật theo Tờ trình số 51/TTr-CP, Báo cáo số 131/BC-CP, số 53/BC-CP và số 145/BC-CP của Chính phủ, Báo cáo số 269/BC-BCA, số 271/BC-BCA của Bộ Công an[[1]](#footnote-1), về cơ bản, đa số ý kiến của ĐBQH khóa XIV và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị đã được Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ. Theo đó, đối với ý kiến của ĐBQH khóa XIV, Chính phủ đã tiếp thu, giải trình tập trung vào các nhóm vấn đề sau: Sự cần thiết ban hành Luật; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; tính khả thi của dự án Luật; đối tượng, phạm vi điều chỉnh; đánh giá tác động chính sách, nhất là về chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động; tính tự nguyện, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; tuyển chọn, sử dụng, thành lập, công nhận các chức danh của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác ở địa bàn cơ sở; sắp xếp, kiện toàn thống nhất và bố trí lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; về thể thức, bố cục, các nội dung cụ thể khác và kỹ thuật trình bày văn bản.

*- Có ý kiến cho rằng các quy định về tuyển chọn, sử dụng lực lượng, quan hệ phối hợp, huy động lực lượng… chưa thống nhất với phạm vi điều chỉnh, đề nghị rà soát bổ sung cho đầy đủ, thống nhất.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy định về tuyển chọn, sử dụng lực lượng, quan hệ phối hợp, huy động lực lượng… tại các điều 5, 13, 14, 15, 16 và 17 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý để bảo đảm thống nhất với phạm vi điều chỉnh.

**2. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 2 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Nhiều ý kiến đề nghị thể hiện rõ hơn vị trí, chức năng của lực lượng này để tránh chồng chéo, trùng lặp với vị trí, chức năng của Công an cấp xã và một số lực lượng hiện có ở cơ sở. Một số ý kiến đề nghị xác định rõ đây là lực lượng của Nhà nước hay là lực lượng quần chúng; xác định đây là lực lượng quần chúng tự nguyện, được vận động, tuyển chọn để tham gia hỗ trợ lực lượng Công an hoặc được huy động thực hiện nhiệm vụ; làm rõ hơn tính chất, mức độ, phạm vi tham gia hỗ trợ cho lực lượng Công an; không chỉ tham gia hỗ trợ lực lượng Công an, mà còn hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở; làm rõ vai trò “nòng cốt” hoặc không quy định lực lượng này làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về an ninh, trật tự mà chỉ hỗ trợ cho lực lượng Công an trong bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.*

Tiếp thu các ý kiến trên, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung Điều 2 (giải thích từ ngữ) tại dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý làm rõ khái niệm lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng do chính quyền thành lập trên cơ sở tự nguyện của người dân để hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này; chỉnh lý vị trí, chức năng của lực lượng này tại Điều 3 để thể hiện rõ hơn vị trí là lực lượng quần chúng được bố trí ở cơ sở và thể hiện rõ chức năng làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở. Đã chỉnh lý Điều 4, Điều 5, Chương II và Mục 1 Chương III để làm rõ hơn tính chất, mức độ, phạm vi tham gia hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên địa bàn phụ trách và được điều động thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách trong một số trường hợp nhất định; khẳng định đây là lực lượng chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự giám sát của Nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT; đồng thời không quy định lực lượng này làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về ANTT ở cơ sở.

**3. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 3 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ tại khoản 2 là hoạt động dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền địa phương; bổ sung các tổ chức chính trị - xã hội vào khoản 2.*

*- Một số ý kiến cho rằng nên quy định theo hướng lấy phòng ngừa là chính, phát hiện từ sớm, từ xa, dựa vào cộng đồng là chủ yếu.*

*- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu, quy định rõ chính quyền địa phương quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì, lực lượng Công an quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì; thể hiện rõ vai trò của Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, lãnh đạo lực lượng này.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạonghiên cứu, rà soát, bổ sung, chỉnh lý dự thảo Luật bảo đảm bao quát, xác định rõ vai trò, vị trí của cấp ủy, chính quyền, cơ quan Công an cấp xã trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

**4. Về quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 5 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ hơn quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng này với chính quyền, với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các lực lượng khác ở địa bàn cơ sở; quy định rõ hơn trách nhiệm của từng lực lượng; mối quan hệ giữa lực lượng TGBVANTT ở cơ sở với cấp ủy, trưởng thôn, tổ dân phố; cần nhấn mạnh lực lượng này chỉ là lực lượng phối hợp, hỗ trợ trong bảo vệ ANTT ở cơ sở, có vai trò quan trọng trong tuyên truyền, vận động người dân, không phải lực lượng cưỡng chế; quy định về quan hệ phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng chức năng; bổ sung quy định về các trường hợp xảy ra tình hình phức tạp về ANTT, mối quan hệ, trách nhiệm huy động và biện pháp giải quyết.*

*- Một số ý kiến đề nghị giao Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, chỉ đạo hoạt động bảo vệ ANTT ở cơ sở; Công an cấp xã hướng dẫn về chuyên môn. Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định để xác định phạm vi chỉ đạo, chỉ huy, huy động của Công an cấp xã và phạm vi quản lý, huy động lực lượng TGBVANTT của Ủy ban nhân dân cấp xã.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý, bổ sung các quy định về quan hệ công tác; thể hiện rõ vai trò, phạm vi phối hợp, hỗ trợ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đối với Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ; xác định cụ thể phạm vi quản lý, chỉ đạo, chỉ huy, huy động của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã đối với lực lượng này đáp ứng yêu cầu thực tiễn như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

**5. Về hành vi bị nghiêm cấm (Điều 6 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến cho rằng, tại khoản 1 quy định thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không đúng thẩm quyền là chưa phù hợp với thực tiễn (như hiện nay, ở một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã thành lập mô hình tổ tự quản của các dòng tộc; việc thành lập này không bị cấm và cũng phát huy được hiệu quả cao trong công tác bảo vệ ANTT ở cơ sở).*

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung hành vi bị nghiêm cấm đối với người trong và ngoài lực lượng, đồng thời chỉnh lý cho chặt chẽ, cụ thể như: Bổ sung hành vi lực lượng TGBVANTT ở cơ sở xâm phạm quyền, lợi ích của công dân, cơ quan, tổ chức; vi phạm quy định về chế độ làm việc của lực lượng này; mua chuộc, lôi kéo, ép buộc lực lượng này thực hiện hành vi trái pháp luật.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý các quy định bảo đảm chặt chẽ, bao quát hơn tại Điều 6 về hành vi bị nghiêm cấm của dự thảo đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

**6. Nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Chương II dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Nhiều ý kiến cho rằng một số nhiệm vụ quy định cho lực lượng này quá nhiều và nặng; cần quy định phù hợp với vị trí, chức năng, trình độ, năng lực để bảo đảm tính khả thi; tránh chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ của Công an cấp xã và các lực lượng khác ở cơ sở như Dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ…; thể hiện rõ tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an. Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể, rõ ràng hơn để dễ thực hiện; quy định rõ phạm vi, mức độ, phương thức thực hiện nhiệm vụ; bổ sung một số nhiệm vụ mà thực tiễn đang diễn ra như phát hiện, phòng ngừa bạo lực gia đình, bạo lực học đường, bạo lực trẻ em, người cao tuổi, buôn lậu, sử dụng trái phép chất ma túy...*

*- Một số ý kiến tham gia về các từ ngữ, nội dung tại Điều 8 và Điều 12, rà soát Điều 9 để không trùng lặp với với nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy, chỉnh lý lại tên Điều 10, quy định Điều 12 cho phù hợp với vị trí, chức năng và tránh lạm quyền, tránh bỏ sót nhiệm vụ.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, chỉnh lý nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở tại Chương II cho rõ ràng hơn, cụ thể hơn, phù hợp với vị trí, chức năng, trình độ, năng lực của lực lượng này để bảo đảm tính khả thi; thể hiện rõ đây là lực lượng hỗ trợ Công an cấp xã và tham gia thực hiện nhiệm vụ cùng với Công an cấp xã, theo sự hướng dẫn, phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã; bảo đảm không để chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ của các lực lượng khác ở cơ sở như Dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ… đã được quy định trong các luật có liên quan; bổ sung quy định rõ phạm vi, mức độ, phương thức thực hiện nhiệm vụ; bổ sung nhiệm vụ tham gia nắm tình hình về trật tự, an toàn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách và thực hiện theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an cấp xã khi phát hiện vụ việc xảy ra.

*- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quyền hạn của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quy định trách nhiệm pháp lý trong trường hợp lực lượng này vi phạm, gây ra thiệt hại. Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ ANTT ở cơ sở cho thống nhất với quy định tại Điều 1 dự thảo Luật.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Đây là lực lượng quần chúng tự nguyện được tuyển chọn TGBVANTT ở cơ sở, không thuộc bộ máy nhà nước, tính chất hoạt động là tham gia hỗ trợ theo sự hướng dẫn, phân công, chỉ đạo trực tiếp của Công an cấp xã nên việc quy định quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của lực lượng này là không phù hợp. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ ANTT đã được quy định trong Hiến pháp, Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Còn tại Điều 1 của dự thảo Luật quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

**7. Về tiêu chuẩn tuyển chọn, hồ sơ tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 4 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Nhiều ý kiến cho rằng tiêu chuẩn* *tuyển chọn như dự thảo Luật là quá cao, đề nghị quy định cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; đề nghị ưu tiên tuyển chọn là bộ đội, công an xuất ngũ, cựu chiến binh, đảng viên, đoàn thanh niên, đồng bào dân tộc, người trong các tôn giáo, người am hiểu về phong tục, tập quán, nắm vững địa bàn, người có uy tín, người chấp hành xong án phạt tù, người học xong chương trình tiểu học .Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “lý lịch rõ ràng” trước cụm từ “phẩm chất đạo đức tốt”; loại trừ đối tượng tham gia là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; quy định tiêu chuẩn về trình độ văn hóa cho phù hợp với đặc thù đối với những địa phương ở vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay cụm từ “có giấy chứng nhận đã học hết chương trình phổ thông do cơ quan có thẩm quyền cấp” thành “có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục THPT”; cân nhắc tính khả thi của các quy định “quy hoạch, kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở”.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã cho chỉnh sửa như tại Điều 13 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; đồng thời, bỏ quy định *“quy hoạch, kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở”.*

*- Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung quy định tiêu chuẩn về độ tuổi tối đa; quy định độ tuổi tối đa khi tham gia lực lượng này là không quá 65 tuổi.*

Ủy ban Thường vụ Quốc hội thấy rằng, theo dự thảo Luật thì một trong những tiêu chuẩn để công dân được tuyển chọn tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là bảo đảm tiêu chuẩn về sức khỏe theo quy định. Mặt khác, nếu giới hạn độ tuổi tối đa sẽ khó thu hút người dân tham gia, nhất là những người dù nhiều tuổi nhưng vẫn đủ sức khỏe, có kiến thức, tâm huyết, trách nhiệm trong công tác xã hội. Đồng thời, từ trước đến nay, pháp luật cũng chưa quy định độ tuổi tối đa trong việc tuyển chọn người tham gia lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố và Công an xã bán chuyên trách, nên việc bổ sung quy định độ tuổi tối đa đối với người tham gia lực lượng là không phù hợp với thực tế.

Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến ĐBQH, nhằm bảo đảm yêu cầu về sức khỏe, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung dự thảo Luật đã tiếp thu chỉ quy định về trường hợp cho thôi tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở trong trường hợp không còn bảo đảm về sức khỏe (tại điểm b khoản 3 Điều 17).

*- Một số ý kiến cho rằng, việc quy định không phân biệt giới tính đối với người tham gia lực lượng này là khó thực hiện đổi với phụ nữ. Có ý kiến đề nghị thay từ “tuyển chọn” bằng “bầu tổ viên” để bảo đảm dân chủ, sự tín nhiệm của Nhân dân; nghiên cứu bổ sung cơ chế để những người có nguyện vọng và tình nguyện thì có thể đăng ký tham gia; bỏ quy định “có thời hạn tạm trú 01 năm trở lên”.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Thực tế hiện nay trên toàn quốc đang có nhiều thành viên nữ tham gia lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được sử dụng và vẫn đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc quy định không phân biệt giới tính là xuất phát từ vị trí, tính chất hoạt động của lực lượng này và cũng là thống nhất với Luật Bình đẳng giới. Đối với ý kiến đề nghị thay từ *“tuyển chọn”* bằng *“bầu tổ viên”* được giải trình tại Mục 4.2. Đối với công dân có nguyện vọng và tự nguyện có đơn đề nghị tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì phải bảo đảm các tiêu chuẩn và phải có thời hạn tạm trú từ 01 năm trở lên, vì nhiệm vụ bảo vệ ANTT là nhiệm vụ quan trọng và có tính đặc thù.

*- Một số ý kiến đề nghị làm rõ việc tuyển chọn là thành lập mới hay kiện toàn từ các lực lượng đã có.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã bổ sung quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý là: “*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là lực lượng quần chúng được thành lập trên cơ sở kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn để tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở*”; đồng thời thể hiện xuyên suốt nội dung này thông qua các hoạt động từ xác định tiêu chuẩn, tuyển chọn… cho đến các quy định về bảo đảm chế độ, chính sách trong dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

*- Có ý kiến đề nghị cân nhắc tiêu chuẩn đã học xong chương trình tiểu học đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Mục tiêu quan trọng nhất khi tuyển chọn người tham gia hoạt động trong lực lượng này là tuyển chọn được những người có uy tín, am hiểu phong tục, tập quán, nắm vững địa bàn, cơ sở để có thể tham gia, phối hợp cùng Công an xã trong bảo vệ ANTT ở cơ sở một cách hiệu quả nhất. Thực tế cho thấy, đối với vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì rất khó để tuyển chọn được người tham gia hoạt động với yêu cầu cao về trình độ văn hóa. Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định của dự thảo Luật về tuyển chọn người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở trường hợp không đủ người có tiêu chuẩn cao hơn thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình tiểu học để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

**8. Về bố trí lực lượng, thẩm tra hồ sơ, bầu Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự (Điều 13 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị tách Điều 13 thành các điều riêng quy định cụ thể về bố trí lực lượng, thủ tục thành lập và các vấn đề có liên quan đến bố trí lực lượng.*

*- Nhiều ý kiến đề nghị về số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng thành viên mỗi Tổ cần tính toán đến đặc thù của địa bàn thành thị, nông thôn, vị trí địa lý, quy mô dân số, quy mô kinh tế, tình hình kinh tế - xã hội, ANTT và việc bố trí các lực lượng khác sẵn có tại địa phương; cần quy định cụ thể số lượng tối đa, tối thiểu, tiêu chí, điều kiện thành lập Tổ bảo vệ ANTT.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã cho tách Điều 13 dự thảo Luật do Chính phủ trình thành 03 điều luật riêng quy định về bố trí lực lượng, tuyển chọn Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh và nhiệm vụ của các chức danh Tổ bảo vệ ANTT; bổ sung quy định rõ hơn về bố trí lực lượng, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ ANTT bảo đảm chặt chẽ. Về số lượng Tổ bảo vệ ANTT cần thành lập, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đối với từng đơn vị hành chính cấp xã hoặc huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm ANTT, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát lại quy trình thành lập lực lượng, bầu Tổ viên để đơn giản trình tự, thủ tục; một số ý kiến tham gia về quy định bầu Tổ viên. Có ý kiến đề nghị thẩm quyền thành lập Tổ bảo vệ ANTT nên giao cho cấp tỉnh; bổ sung quy định thành lập Tổ bảo vệ ANTT đối với huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.*

*- Có ý kiến đề nghị Công an địa phương chủ trì phối hợp xét chọn theo tiêu chí rồi trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; hoặc giao cho Trưởng thôn phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thống nhất lập danh sách đề nghị, Công an cấp xã thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận; Công an cấp xã phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thẩm tra hồ sơ tuyển chọn và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã nghiên cứu quy định về xét tuyển thay cho việc bầu Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT để bảo đảm đơn giản hóa thủ tục, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, tiết kiệm chi phí và thống nhất với quy định về tuyển chọn đội trưởng, đội phó đội dân phòng (tại Điều 15 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý). Việc quy định xét tuyển bảo đảm công khai, dân chủ dưới sự giám sát của quần chúng nhân dân. Trên cơ sở quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về số lượng Tổ, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT, Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của Công an cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ ANTT và từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT. Đồng thời, dự thảo Luật đã giao cho Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết việc tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định toàn bộ lực lượng dân phòng để kiện toàn vào lực lượng này và tùy theo từng địa phương, tính chất đặc thù để tổ chức lực lượng cho phù hợp.*

UBTVQH thấy rằng, nếu thu hút toàn bộ lực lượng dân phòng để kiện toàn vào lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì tổng số lượng người tham gia sẽ lên đến hàng triệu thành viên, sẽ tác động đến tăng chi ngân sách nhà nước, không phù hợp với thực tiễn và chưa bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Dự thảo Luật quy định chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là đội trưởng, đội phó đội dân phòng sẽ bảo đảm linh hoạt, nhanh chóng trong chỉ đạo, lãnh đạo, điều động lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở, đồng thời vẫn tiếp tục duy trì lực lượng dân phòng để huy động được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ ở cơ sở theo quy định của Luật phòng cháy và chữa cháy.

*- Một số ý kiến cho rằng nên tổ chức, bố trí lực lượng TGBVANTT ở cấp xã do chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm, Công an chỉ hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng.*

UBTVQH thấy rằng, đa số các vụ việc phức tạp liên quan đến ANTT đều xuất phát từ cơ sở là thôn, tổ dân phố, cần phải được nắm bắt thông tin kịp thời để giải quyết ngay từ sớm, từ xa tại địa bàn cơ sở. Do đó, việc quy định bố trí lực lượng TGBVANTT ở thôn, tổ dân phố là phù hợp với mục tiêu xây dựng Luật và phù hợp với thực tế bố trí, sử dụng lực lượng này hiện nay (các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, lực lượng dân phòng hiện đang được bố trí ở thôn, tổ dân phố).

*- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc việc sắp xếp, kiện toàn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để không làm tăng biên chế, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ với các lực lượng khác, không phát sinh thủ tục hành chính; đánh giá cụ thể mô hình tổ chức, người tham gia để không bị lãng phí nguồn nhân lực; việc bố trí lực lượng cần tính toán đến đặc thù khác biệt giữa thành thị và nông thôn.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý các quy định về sắp xếp, kiện toàn, bố trí lực lượng phù hợp với tình hình, yêu cầu bảo đảm ANTT, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, không làm tăng biên chế, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ với các lực lượng khác, bảo đảm tính khả thi; rà soát các nội dung bảo đảm thống nhất với Luật Phòng cháy và chữa cháy về quy định chức danh của lực lượng dân phòng; theo đó, tại khoản 2 Điều 16 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý quy định: *Tại thôn, tổ dân phố đã bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy, Công an cấp xã căn cứ năng lực, trình độ chuyên môn của người đã được bổ nhiệm để đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận là chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.*

*- Một số ý kiến cho rằng, nếu giao địa phương quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng các chức danh Tổ bảo vệ ANTT sẽ dẫn đến tăng số lượng, đề nghị cân nhắc điều chỉnh cho hợp lý.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Nếu quy định “cứng” về khung về số lượngTổ, số lượng các chức danh của Tổ bảo vệ ANTT sẽ không phù hợp với tình hình thực tiễn, không sát với nhu cầu của từng thôn, tổ dân phố, vì mỗi vùng miền, khu vực thành thị, nông thôn có sự khác nhau. Do đó, dự thảo Luật quy định theo hướng “mở” để chính quyền địa phương căn cứ yêu cầu, điều kiện thực tiễn để quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở và số lượng người tham gia hoạt động là phù hợp và bảo đảm tính khả thi.

*- Có ý kiến đề nghị nên chỉnh lý tên gọi thành “Tổ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự” để khẳng định sự tham gia của các thành viên theo tinh thần tự nguyện.*

UBTVQH thấy rằng, việc sử dụng tên gọi *“Tổ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự”* cũng là một cách thể hiện. Tuy nhiên, tên của Luật và tên của lực lượng này đã khẳng định sự tham gia của các thành viên theo tinh thần tự nguyện. Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ tên gọi là *“Tổ bảo vệ an ninh, trật tự”* để thống nhất trong toàn bộ dự thảo Luật.

**9. Về bầu bổ sung Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, kiện toàn chức danh, cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 14 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Tại khoản 1, một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể trường hợp cần tăng thêm số lượng tổ, tăng thêm số lượng thành viên; đề nghị cân nhắc có kiện toàn cả Tổ viên Tổ ANTT không.*

*- Tại khoản 3, một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể việc cho thôi tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quy định cụ thể trường hợp không có điều kiện tiếp tục tham gia do bị xử lý vi phạm pháp luật tại điểm c khoản 3; bổ sung quy trình cho thôi tham gia lực lượng này.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung này theo hướng quy định cụ thể về việc cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; cụ thể hóa các trường hợp không có điều kiện tiếp tục tham gia hoạt động; đồng thời bổ sung cơ chế giám sát trong công tác xây dựng lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; bổ sung, chỉnh lý lại khoản 1 về bổ sung Tổ viên, bổ sung Tổ bảo vệ ANTT như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định thời gian giữ chức danh của tổ viên là 05 năm; quy định bầu chức danh tổ viên trùng với bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý dự thảo Luật về hình thức tuyển chọn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở theo hướng từ “bầu” sang hình thức “xét tuyển”; việc quy định thời hạn giữ chức danh của Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT là 05 năm theo nhiệm kỳ như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố sẽ không còn phù hợp; và tính “nhiệm kỳ” cũng không phù hợp với tính chất hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

**10. Về huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 15 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn về huấn luyện, bồi dưỡng để thống nhất áp dụng, ví dụ như kỹ năng phát hiện và xử lý các vấn đề, vụ việc liên quan đến ANTT, bạo lực gia đình, bạo hành trẻ em, mua bán người…; bổ sung nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng quần chúng nên việc huấn luyện, bồi dưỡng là cần thiết để đáp ứng tốt hơn yêu cầu tham gia hỗ trợ Công an cấp xã. Dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý quy định rõ phạm vi, mức độ tham gia hỗ trợ; hoạt động luôn đặt dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của Công an cấp xã.

Tiếp thu các ý kiến các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này theo hướng quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được huấn luyện bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được giao; được tham gia diễn tập, hội thi để nâng cao khả năng thực hành; đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các nội dung này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn mà không bổ sung quá cụ thể nội dung đào tạo, bồi dưỡng trong Luật.

**11. Về kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 16 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Nhiều ý kiến đề nghị báo cáo đánh giá kỹ hơn về tổ chức, ngân sách khi thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, cần có số liệu cụ thể chứng minh “không làm tăng biên chế”, “không làm tăng ngân sách” so với thực tiễn hiện nay, không sử dụng số liệu “cứng” là 300.000 người như trong Tờ trình dự án Luật. Một số ý kiến đề nghị tính toán đầy đủ mức chi ngân sách, mức hỗ trợ để vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vừa động viên, khuyến khích được người dân tham gia, vừa bảo đảm khả năng chi của ngân sách và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo đánh giá tổng chi ngân sách sẽ là bao nhiêu khi Luật này có hiệu lực thi hành; đề nghị bổ sung quy định rõ khung mức hỗ trợ.*

Về các ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau:

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị và UBTVQH, ý kiến tham gia các bộ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan, Chính phủ đã bổ sung đánh giá tác động chính sách của dự án Luật, bổ sung thông tin, số liệu có liên quan về thực trạng tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay, trong đó đánh giá cụ thể về thực trạng lực lượng, nguồn lực hiện có, thực trạng chi hiện nay và khả năng bảo đảm kinh phí, ngân sách của các địa phương để chi trả chế độ, chính sách và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở bảo đảm tính khả thi; cụ thể như:

Thực tế hiện nay, các địa phương trong cả nước đều bảo đảm ngân sách để chi trả cho tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, Công an xã bán chuyên trách được tiếp tục sử dụng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an phối hợp với Bộ Tài chính và các đơn vị chức năng nghiên cứu, đánh giá tổng thể về thực trạng chi hiện nay của các địa phương cho tổ chức, hoạt động của các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; khái toán tổng mức chi theo quy định của dự thảo Luật và so sánh với tổng mức chi hiện nay của các địa phương là bảo đảm cân đối với mức chi trung bình từ 20 tỷ đến 30 tỷ/01 năm/01 tỉnh, thành phố (từ 2 tỷ đến 2.5 tỷ/01 tháng). Theo đó, khi kiện toàn các lực lượng, chức danh thành một lực lượng thống nhất thì vẫn thực hiện chi trả chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như mức trung bình hiện nay các địa phương đang chi trả cho các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng; còn về lâu dài sẽ giảm và không phải chi trả ngân sách cho nhiều lực lượng như hiện nay thì các địa phương sẽ có điều kiện tập trung nguồn lực, cơ sở vật chất để bảo đảm tốt hơn nữa về chế độ, chính sách cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.Dự thảo Luật đã quy định theo hướng kế thừa các quy định của pháp luật hiện hành đã được thực tiễn kiểm nghiệm để tiếp tục quy định đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, bảo đảm không làm tăng chi ngân sách nhà nước và có tính khả thi.

Đối với ý kiến về số liệu khoảng 300.000 người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, UBTVQH cho rằng đây là số liệu thống kê nguồn lực sẵn có hiện nay của lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng. Tuy nhiên, các địa phương căn cứ yêu cầu thực tiễn tại địa phương mình về nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở và số lượng người đang được sử dụng thực tế để quyết định việc bố trí lực lượng theo hướng tăng hoặc giảm số lượng phù hợp với điều kiện, khả năng và yêu cầu của từng địa phương; đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của UBTVQH về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, thời gian tới, nhiều đơn vị hành chính sẽ được sát nhập nên con số của lực lượng này được dự báo có thể giảm hơn so với hiện nay.

*- Nhiều ý kiến đề nghị quy định rõ nguồn ngân sách để bảo đảm tính khả thi, có thể giao ngân sách Trung ương bảo đảm, giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, lấy từ các nguồn xã hội hóa, đóng góp của người dân ở địa phương và nguồn huy động hợp pháp khác.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo tiếp thu vào dự thảo Luật theo hướng: Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Hằng năm, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an do ngân sách trung ương bảo đảm, nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương chi trả theo quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để thống nhất với quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định về chế độ, chính sách cho phù hợp với tính chất hoạt động của lực lượng này để vừa bảo đảm cho lực lượng này thực hiện được nhiệm vụ, vừa thu hút lực lượng tham gia và bảo đảm yên tâm công tác. Một số ý kiến đề nghị quy định về chế độ, chính sách cho phù hợp, bảo đảm cân đối, hài hòa với chế độ chính sách đang chi trả cho các chức danh khác đang hoạt động ở cơ sở (như tổ trưởng tổ dân phố, bí thư chi bộ...); quy định cụ thể chế độ, chính sách và phải có sự phân biệt rõ giữa các thành viên trong Tổ bảo vệ ANTT.*

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát lại chế độ đối với các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời làm Đội trưởng, đội phó đội dân phòng để bảo đảm các mức hỗ trợ không trùng lặp.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, đánh giá kỹ tác động về chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để chỉnh lý dự các quy định của dự thảo Luật bảo đảm khả thi, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng chi trả của từng địa phương. Đồng thời, UBTVQH cũng chỉ đạo đánh giá đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời làm Đội trưởng, đội phó đội dân phòng theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy để tính toán mức hỗ trợ cho phù hợp, bảo đảm cân đối, hài hòa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định chế độ, chính sách cho lực lượng này theo nhiệm vụ được giao và chỉ hỗ trợ khi được huy động thực hiện nhiệm vụ**chứ không hỗ trợ thường xuyên hằng tháng; cần làm rõ hỗ trợ hằng tháng có khác trợ cấp hằng tháng không.*

UBTVQH cho rằng, dự thảo Luật quy định mức hỗ trợ hằng tháng cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là kế thừa quy định về chế độ hỗ trợ đối với đối tượng đội trưởng, đội phó đội dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đã có từ lâu đang được các địa phương thực hiện. Nếu bỏ quy định hỗ trợ hằng tháng mà chỉ hỗ trợ khi được huy động thì sẽ không thu hút được người dân tham gia lực lượng này, không bảo đảm tính khả thi của Luật.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp địa phương khó khăn về ngân sách, không cân đối được ngân sách để bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng này thì cần nghiên cứu xử lý cho phù hợp hoặc đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo đảm. Một số ý kiến khác cho rằng quy định trường hợp địa phương khó khăn về ngân sách thì trung ương hỗ trợ là mâu thuẫn với quy định của Luật Ngân sách nhà nước vì nhiệm vụ chi của cấp nào thì ngân sách cấp đó bảo đảm.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bỏ nội dung quy định đối với địa phương khó khăn về ngân sách thì được ngân sách trung ương hỗ trợ bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về tăng cường thanh tra, kiểm soát vấn đề liên quan đến ngân sách.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Việc thanh tra, kiểm soát các vấn đề, hoạt động liên quan đến ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật chuyên ngành có liên quan. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho không bổ sung quy định về tăng cường thanh tra, kiểm soát vấn đề liên quan đến ngân sách tại Luật này.

*- Có ý kiến đề nghị khái toán ngân sách chi hằng năm cho hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Trên cơ sở ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan căn cứ thực tế về tổ chức, hoạt động của các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đang được ngân sách nhà nước chi trả hiện nay và quy định của dự thảo Luật đã khái toán ngân sách chi hằng năm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở như sau:

+ Ngân sách bảo đảm cho các mục chi thường xuyên hằng tháng theo quy định của dự thảo Luật, bao gồm: Chi hỗ trợ hàng tháng; chi hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; chi bảo đảm trang bị công cụ hỗ trợ; chi bảo đảm trang phụ, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Trong thời gian tới khi kiện toàn, sắp xếp giảm số lượng đơn vị hành chính cấp xã dẫn đến số lượng thôn, tổ dân phố cũng được giảm theo do được sắp xếp, kiện toàn. Theo đó, nếu lấy mức trung bình trong toàn quốc có tổng số 100 ngàn thôn, tổ dân phố (hiện nay toàn quốc có 103.568 thôn, tổ dân phố) thì dự kiến mức chi trung bình 01 tháng cho 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tối thiểu có 03 thành viên là 1.5 triệu đồng đến 2 triệu đồng/01 tháng; tổng mức chi trung bình 01 tháng cho 100 ngàn Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là 150 tỷ/01 tháng (100 ngàn thôn, tổ dân phố đều thành lập tổ bảo vệ an ninh, trật tự); trung bình mức chi của 01 tỉnh, thành phố là 2,4 tỷ/01 tháng.

+ Như vậy, mức chi ngân sách trung bình hằng tháng cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở là 2,4 tỷ/01 tháng. Các địa phương căn cứ điều kiện thực tiễn, khả năng bảo đảm kinh phí để chi trả chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bảo đảm phù hợp với khả năng của từng địa phương.

Cụ thể khái toán về các nội dung chi theo quy định của dự thảo Luật và tổng mức kinh phí các địa phương cần bảo đảm hằng tháng, hằng năm cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng đã được Chính phủ cụ thể trong Báo cáo số 145/BC-CP ngày 26/4/2023.

**12. Về địa điểm, nơi làm việc của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 17 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Nhiều ý kiến đề nghị rà soát các quy định về bố trí nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để bảo đảm tính khả thi. Một số ý kiến đề nghị quy định theo hướng mở để các địa phương thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương mình; đề nghị giao Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

*- Có ý kiến đề nghị quy định rõ địa điểm, nơi làm việc của lực lượng này để đảm bảo thống nhất giữa các địa phương, vùng miền trong cả nước; có thể là Hội trường Công an xã hoặc Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; bổ sung thêm phương án bố trí khác bảo đảm tính khả thi. Ý kiến khác đề nghị bố trí nơi làm việc đảm bảo an toàn, không bố trí tại các địa điểm sinh hoạt động đồng vì lực lượng này có trang bị vũ khí.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý lại nội dung này tại khoản 1 Điều 20 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý như sau: “*Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc bố trí chung tại địa điểm, nơi làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã hoặc tại địa điểm, nơi làm việc khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và khả năng bảo đảm của địa phương*”.

**13. Về trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 18 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ lại không quy định lực lượng này được sử dụng công cụ hỗ trợ. Đề nghị rà soát lại.*

*- Một số ý kiến cho rằng, quy định về trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở còn chung chung, chưa chặt chẽ. Đề nghị bổ sung một khoản giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết.*

UBTVQH thấy rằng, bên cạnh việc dự thảo Luật đã có quy định nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (khoản 3 Điều 34 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý) để bổ sung đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này tại khoản 1 Điều 21 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý như sau: “*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*”; đồng thời, bổ sung khoản 2 quy định giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết để tạo thuận lợi và thống nhất trong việc thực hiện.

**14. Về bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 20 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị cần quy định khung, mức tối thiểu đối với hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế và giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng quần chúng được tuyển chọn tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, dưới sự quản lý và do chính quyền cơ sở bảo đảm kinh phí chi trả chế độ, chính sách; nếu quy định “cứng” trong Luật về khung mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng và khung mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế sẽ không phù hợp với thực tế, nhất là ở các địa phương còn khó khăn về kinh tế, xã hội; và có thể là áp lực về ngân sách đối với các địa phương chưa tự chủ được ngân sách. Về nội dung này trong quá trình hoàn thiện dự án Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đã trao đổi, xin ý kiến và các địa phương thống nhất quy định theo hướng mở như thể hiện trong dự thảo Luật.

Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho quy định theo hướng mở để chính quyền địa phương quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, quyết định mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế đối với người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để phù hợp với thực tế điều kiện ở từng địa phương và bảo đảm tính khả thi của Luật.

*- Có ý kiến cho rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở chỉ hoạt động trong địa bàn nhất định, gắn trực tiếp với cơ sở, nơi mà họ được người dân địa phương bầu chọn, nơi sinh sống của họ; do đó, việc quy định tại điểm d khoản 2 khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú của lực lượng này cần phải được nghiên cứu lại và chỉ hoạt động trong địa bàn nhất định mà không quy định điều đi công tác xa; đề nghị quy định rõ “làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú” là nhiệm vụ gì, ở đâu vì lực lượng này là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau:

Thực tế hiện nay lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách được tiếp tục sử dụng, dân phòng ngoài hoạt động trên địa bàn nhất định thì vẫn được huy động tham gia thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm ANTT tại các địa bàn xa nơi cư trú và được bảo đảm các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao, như điều động, huy động tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai... Dự thảo Luật quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn được giao phụ trách là kế thừa quy định của pháp luật hiện hành khi được kiện toàn thống nhất.

*- Có ý kiến cho rằng quy định công việc nặng nhọc, độc hại tại khoản 2 chưa rõ.*

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định cụ thể cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện chi trả, bảo đảm chế độ, chính sách quy định tại Điều này.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung quy định xác định rõ địa bàn nơi thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền quy định, chi trả chế độ, chính sách, xác định cơ sở pháp lý quy định về công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và các nội dung có liên quan đến bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

**15. Về giải** **quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ (Điều 21 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị bổ sung trường hợp người tham gia lực lượng tuy không đang trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo quy định nhưng có hành động dũng cảm như cứu người và hy sinh thì vẫn được giải quyết chế độ, chính sách.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, trường hợp cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản và hy sinh thì được áp dụng các quy định để giải quyết theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng nên đề nghị Quốc hội cho không bổ sung quy định tại Luật này.

**16. Về nhiệm vụ chi của Bộ Công an (Điều 22 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ nhiệm vụ chi của Bộ Công an được quy định tại Điều 22 và nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương tại Điều 23 dự thảo Luật để tránh chồng chéo, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tạo thuận lợi trong quá trình áp dụng pháp luật.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bỏ quy định tại khoản 2 Điều 22 về “hỗ trợ mua sắm, trang bị, sửa chữa công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”; đồng thời, rà soát, chỉnh lý lại toàn bộ nội dung quy định về nhiệm vụ chi của Bộ Công an, thể hiện tại Điều 25 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và không chồng chéo với nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

**17.** **Về nhiệm vụ chi của địa phương (Điều 23 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị chuyển điểm b, điểm c khoản 1 Điều 23 về nhiệm vụ chi của địa phương sang Điều 22 về nhiệm vụ chi của Bộ Công an để thống nhất trong công tác mua sắm trang phục phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận, mua sắm, trang bị thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

UBTVQH thấy rằng, dự thảo Luật kế thừa quy định của pháp luật hiện hành để tiếp tục quy định đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, bởi vì đây là lực lượng do Ủy ban nhân dân thành lập, bảo đảm điều kiện hoạt động và thực tế cho thấy hiện nay các địa phương vẫn bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật. Bộ Công an chỉ hỗ trợ thực hiện hoạt động này mà không phải là nhiệm vụ chi thường xuyên. Do vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ nguyên nội dung này như dự thảo Luật Chính phủ trình Quốc hội.

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh lý khoản 2 theo hướng quy định mức chi cụ thể, tối thiểu của từng địa phương; quy định đồng bộ, thống nhất về mức chi giữa các địa phương trong toàn quốc và giao địa phương thực hiện.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Dự thảo Luật kế thừa quy định của pháp luật hiện hành quy định theo hướng mở để các địa phương căn cứ yêu cầu, điều kiện thực tế của từng địa phương để quyết định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; theo đó, mức chi trả ở các địa phương là khác nhau, nếu quy định thống nhất mức chi giữa các địa phương trên toàn quốc có thể tạo nên áp lực cho những địa phương còn có khó khăn trong việc cân đối ngân sách, không bảo đảm tính khả thi của Luật.

**18. Về trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (Điều 26 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ chế, chế tài khi chậm xử lý.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, việc quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ chế, chế tài khi chậm xử lý không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này mà căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan. Hiện nay, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành được quy định tại Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 ban hành quy chế làm việc của Chính phủ; theo đó, Nghị định này quy định về nguyên tắc làm việc, chế độ trách nhiệm, quan hệ công tác, phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc… của các thành viên Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**19. Về trách nhiệm củ****a chính quyền địa phương các cấp (Điều 27 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn điểm b khoản 1 (ví dụ cần phân cấp và xác định rõ cho cấp tỉnh quyết định ngân sách bảo đảm).*

UBTVQH thấy rằng, thẩm quyền quyết định ngân sách địa phương để chi cho các nhiệm vụ cụ thể của địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hoạt động chấp hành ngân sách, UBTVQH đề nghị Quốc hội không bổ sung quy định nội dung này trong dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại khoản 2.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung quy định thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại điểm a khoản 1 Điều 30 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

*- Có ý kiến đề nghị bỏ khoản 3 để thống nhất với Luật Tổ chức chính quyền địa phương.*

UBTVQH thấy rằng, nội dung quy định tại khoản này không trái với quy định của Luật Tổ chức chức chính quyền địa phương; và là cần thiết để tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện thống nhất và chặt chẽ trong quản lý, sử dụng đối với với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định này như dự thảo Luật Chính phủ trình.

**20. Về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Điều 28 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa nội dung Điều này cho phù hợp với quy định về hoạt động phản biện xã hội, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tạo điều kiện cho người dân tích cực TGBVANTT ở cơ sở.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phản biên xã hội tại Điều 31 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

**21. Về hiệu lực thi hành (Điều 29 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Có ý kiến đề nghị thời điểm Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này tại Điều 32 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

**22. Về điều khoản chuyển tiếp (Điều 30 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị trong điều khoản chuyển tiếp cần có quy định về hiệu lực Pháp lệnh Công an xã và quy định về lực lượng dân phòng, Luật Phòng cháy và chữa cháy. Có ý kiến cho rằng nội dung của Điều 30 không phải là điều khoản chuyển tiếp mà là trách nhiệm tổ chức thực hiện.*

Về các ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, dự thảo Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở có điều khoản chuyển tiếp là cần thiết để quy định về hiệu lực của Pháp lệnh Công an xã, về lực lượng dân phòng, Luật Phòng cháy và chữa cháy là phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, để bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, cụ thể:

+ Theo quy định tại Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cơ quan ban hành văn bản nào thì có thẩm quyền bãi bỏ văn bản đó; theo đó, việc bãi bỏ Pháp lệnh Công an xã là thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mà không thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

+ Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở kiện toàn thống nhất các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay và các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng; theo đó, đối với lực lượng dân phòng vẫn thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Trong quá trình xây dựng dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát các quy định của pháp luật có liên quan, trong đó có Luật Phòng cháy và chữa cháy bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

**23. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các luật có liên quan (Điều 31 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung các quy định tại điều này vào Luật Công an nhân dân đang sửa đổi.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, hiện nay Luật Công an nhân dân đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5; theo đó, việc dự thảo Luật này có quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân là phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung sửa đổi nội dung khoản 2 Điều 5 Luật Phòng cháy, chữa cháy như sau “Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đủ sức khỏe tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu” để thống nhất với quy định tại Điều 4 của dự thảo Luật, tương thích với quy định tại Điều 20 của Bộ luật Dân sự “thành niên là người từ đủ 18 tuổi trở lên, người thành niên có năng lực, hành vi dân sự đầy đủ, trừ trường hợp quy định tại các Điều 22, 23 và 24 của Bộ luật Dân sự”. Có ý kiến đề nghị rà soát bổ sung đầy đủ các quy định để sửa các quy định có liên quan của Luật Phòng cháy, chữa cháy nhằm kiện toàn lại toàn bộ các lực lượng thành một lực lượng thống nhất thực hiện nhiệm vụ TGBVANTT và phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở.*

*- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa cụm từ “công dân đủ 18 tuổi” tại khoản 5 cho thống nhất với Điều 4 dự thảo Luật*

UBTVQH thấy rằng, nội dung các ý kiến nêu trên thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng cháy và chữa cháy; UBTVQH đề nghị Quốc hội cho phép không quy định những nội dung này tại Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở mà sẽ bổ sung quy định vào Luật Phòng cháy, chữa cháy sửa đổi trong thời gian tới để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật thì phù hợp hơn.

*- Có ý kiến đề nghị chuyển khoản 4 Điều này (hướng dẫn, huấn luyện...) thành khoản 6 của Điều 25 về trách nhiệm của Bộ Công an.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, tại khoản 4 Điều 25 dự thảo Luật (khoản 3 Điều 28 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý) quy định trách nhiệm của Bộ Công an trong việc “hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng lực lượng, *quản lý, bồi dưỡng, huấn luyện* và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở theo quy định”; theo đó, nội dung liên quan đến hướng dẫn, huấn luyện đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đã được quy định tại Điều này; việc quy định sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 16 Luật Công an nhân dân như dự thảo Luật là để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định này như dự thảo Luật Chính phủ trình.

**24. Một số nội dung khác**

*- Có ý kiến đề nghị giao lực lượng này có thể kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ khác ở cơ sở; đề nghị rà soát và thu hút tối đa vào Luật đối với các quy định trong các dự thảo Nghị định, dự thảo Thông tư, không nên giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các nội dung tại khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 14, khoản 2 Điều 15, mà nên quy định chi tiết trong Luật hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, chỉnh lý cụ thể tại dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung các quy định về kỷ luật, xử lý vi phạm kỷ luật đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, dưới sự chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn trực tiếp của Công an cấp xã để tham gia hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ bảo vệ ANTT, không phải là lực lượng chính quy nên việc bổ sung các quy định về kỷ luật, xử lý vi phạm kỷ luật là không cần thiết; trong trường hợp họ có hành vi vi phạm pháp luật thì việc xử lý sẽ được căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan.

*- Có ý kiến cho rằng, nên xây dựng Quỹ trật tự tại cơ sở do nhân dân đóng góp để phục vụ việc chi trả tiền lương cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở sẽ giảm gánh nặng cho ngân sách.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Quỹ trật tự tại cơ sở về bản chất là Qũy tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, được lập để huy động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân cho hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (theo nội dung quy định tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý); đồng thời, hiện nay đã có Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn đã có quy định về huy động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của nhân dân trên địa bàn cấp xã để sử dụng vào các mục đích, lợi ích chung của cộng đồng dân cư ở thôn, tổ dân phố do thôn, tổ dân phố trực tiếp huy độngđã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định. Theo đó, nếu quy định về thành lập Quỹ sẽ dẫn đến trùng lắp, trồng chéo quy định về huy động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và không bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

*- Có ý kiến cho rằng, khi ban hành Luật này thì lực lượng nào còn tồn tại, lực lượng nào không còn; đề nghị làm rõ thêm về nội dung này; lực lượng Công an xã chính quy chỉ điều chỉnh bởi Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an, trong khi lực lượng này lại có một luật để điều chỉnh; theo đó, đề nghị cần giải trình làm rõ thêm.*

Về ý kiến nên trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Sau khi Luật này được ban hành thì các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay sẽ được kiện toàn thống nhất thành một lực lượng chung và các lực lượng đã được kiện toàn (bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách) sẽ không còn. Đối với lực lượng dân phòng vẫn hoạt động theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; trong đó, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng sẽ do Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đảm nhiệm.

Về văn bản điều chỉnh đối với lực lượng Công an xã chính quy là thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an, trong khi lực lượng này lại có một luật để điều chỉnh, UBTVQH cho rằng, Công an cấp xã là một cấp thuộc hệ thống tổ chức Công an nhân dân và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân nói chung đã được quy định trong Luật Công an nhân dân. Việc quy định trong thông tư về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an xã, phường, thị trấn là để quy định chi tiết, rành mạch chức năng, nhiệm vụ của một lực lượng, bởi Luật Công an nhân dân không quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng (tình báo, an ninh, quản lý hành chính, giao thông, phòng chống tội phạm). Còn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là một lực lượng độc lập, được thành lập ở cơ sở; đồng thời, quy định trong luật về lực lượng này cũng là phù hợp và thống nhất với Luật Công an nhân dân.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với những người đang trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân nhưng đã tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì được miễn tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân.*

UBTVQH thấy rằng, tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở chính là tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; là thực hiện quyền và nghĩa vụ của một công dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp, không phải là thực hiện nghĩa vụ quân sự (theo tinh thần khoản 2 Điều 45 Hiến pháp) nên không được xem là đã thực hiện và được miễn thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Công an nhân dân.

*- Một số ý kiến đề nghị cần quy định có phải tham gia bảo hiểm bắt buộc không? Nếu không tham gia thì xử lý như thế nào? Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể để thực hiện.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được quy định trong dự thảo Luật là trường hợp người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật về chi trả chế độ trong trường hợp người tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ.

Về đề nghị hướng dẫn việc tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.

Ngoài các nội dung nêu trên, dự thảo Luật đã được nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý về bố cục, kỹ thuật trình bày, văn phong pháp lý và nhiều nội dung cụ thể khác có liên quan theo ý kiến của các vị ĐBQH.

*Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Ban soạn thảo dự án Luật;- Lưu: HC, QPAN.E-pas:  | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Trần Quang Phương** |

1. Báo cáo số 131/BC-CP ngày 15/4/2022 và Báo cáo số 53/BC-CP ngày 28/02/2023 của Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến ĐBQH tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV về dự án Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; Báo cáo số 269/BC-BCA ngày 28/02/2023 của Bộ Công an về những nội dung lớn của dự án Luật đã được chỉnh lý so với dự án Luật đã trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV; Báo cáo số 271/BC-BCA ngày 28/02/2023 của Bộ Công an về một số nội dung có liên quan đến dự án Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại văn bản số 4979-CV/VPTW). [↑](#footnote-ref-1)